

Số: 01 /TANDTC-PC
V/v hướng dẫn áp dụng một số
quy định của Bộ luật Hình sự

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Chánh án Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao.

Tòa án nhân dân tối cao nhận được phản ánh khó khăn, vướng mắc của một số Tòa án về việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm tính mạng, sức khỏe người khác và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu. Để việc áp dụng thống nhất quy định pháp luật về nội dung này, Tòa án nhân dân tối cao có ý kiến như sau:

1. Về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm tính mạng, sức khỏe người khác

1.1. Về thời điểm truy cứu trách nhiệm hình sự

Theo quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 6 Điều 2 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 thì dao sắc, dao nhọn thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành được sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật là vũ khí quân dụng. Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Ngày 15/11/2024, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 75/2024/TT-BCA quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, trong đó Phụ lục số 05 đã xác định danh mục dao có tính sát thương cao. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Do vậy, kể từ ngày 01/01/2025, người thực hiện hành vi phạm tội sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự (Điều 304) và tội phạm tương ứng xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

1.2. Về hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

a) Người thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác dưới 11% và không có tình

tiết định tội khác quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự quy định tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp này, xác định tư cách tham gia tổ tụng của người bị gây thương tích hoặc bị gây tổn hại cho sức khỏe là nguyên đơn dân sự. Nếu người thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả thì được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

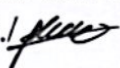
b) Người thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác từ 11% trở lên thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội: Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự (Điều 304) và Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 134) của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Trường hợp này, không xác định hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao là tình tiết dùng vũ khí để định khung hình phạt đối với trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2, điểm c và d khoản 3, điểm d và đ khoản 4, điểm b khoản 5 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

c) Người thực hiện hành vi chuẩn bị dao có tính sát thương cao nhằm mục đích gây thương tích, tổn hại sức khỏe của người khác thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự quy định tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm mà không truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

2. Về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu

Điều 190, Điều 191 của Bộ luật Hình sự và Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 đều quy định thuốc lá điều nhập lậu là hàng cấm.

Do đó, người có hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm quy định tại Điều 190 hoặc Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, bất cập thì Chánh án Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao báo cáo ngay Tòa án nhân dân tối cao (qua Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học) để hướng dẫn kịp thời. / 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Các Phó Chánh án TANDTC (để phối hợp chỉ đạo);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Công an;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an;
- Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an;
- Các Thẩm phán TANDTC;
- Công TTĐT TANDTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PC&QLKH-P1.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Nguyễn Văn Tiến